

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và dự toán một số gói thầu thuộc dự án đường giao thông từ bản Cang, xã Mường Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mường Chanh, huyện Mường Lát.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 268/NQ-HĐND ngày 16/6/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 về việc phê thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển Trung ương và vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Văn bản số 1017/UBND-NN ngày 22/1/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện dự án đường giao thông từ bản Cang, xã Mường Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mường Chanh;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 01/02/2021 của UBND huyện Mường Lát về việc thẩm định nhiệm vụ, dự toán chi phí và giá gói thầu lập nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát; giám sát công tác khảo sát; Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường giao thông từ bản

Cang, xã Mùòng Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiểu, huyện Mùòng Lát, giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mùòng Chanh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 621/TTr-SGTVT ngày 08/02/2021 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và dự toán một số gói thầu thuộc dự án đường giao thông từ bản Cang, xã Mùòng Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiểu, huyện Mùòng Lát, giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mùòng Chanh, kèm theo báo cáo kết quả thẩm định số 620/SGTVT-TĐKHKT ngày 08/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và dự toán một số gói thầu thuộc dự án đường giao thông từ bản Cang, xã Mùòng Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiểu, huyện Mùòng Lát, giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mùòng Chanh với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông từ bản Cang, xã Mùòng Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiểu, huyện Mùòng Lát, giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mùòng Chanh.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: xã Mùòng Chanh, huyện Mùòng Lát.

4. Quy mô đầu tư

- **Phần đường:** Đường giao thông nông thôn cấp B (theo Quyết định số 4927/QĐ- BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ GTVT ban hành “Hướng dẫn lựa chọn quy mô kỹ thuật đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020”); vận tốc thiết kế $V_{tk}=20\text{km/h}$; chiều rộng nền đường $B_n=5,0\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_m=3,5\text{m}$.

- **Công trình thoát nước:** Tải trọng thiết kế H13-XB60, tần suất thiết kế $P=4\%$ (đối với cầu nhỏ, cống).

- **Hệ thống an toàn giao thông:** Trên tuyến bố trí hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

5. Phạm vi khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Điểm đầu Km0+00 tại điểm giao với tỉnh lộ 521E, cuối bản Cang, xã Mùòng Chanh; điểm cuối Km3+00 tại khu vực núi Pù Men, xã Mùòng Chanh.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 3,0km.

6. Hệ thống quy trình, quy phạm áp dụng: Theo quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

7. Nhiệm vụ và khối lượng thực hiện: Theo Tờ trình số 621/TTr-SGTVT ngày 08/02/2021 của Sở Giao thông vận tải.

8. Giá trị dự toán phê duyệt: 458.656.000 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng); trong đó:

- Chi phí khảo sát	337.209.000	đồng;
- Chi phí dự phòng khảo sát (5%)	16.860.000	đồng;
- Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi	99.767.000	đồng;
- Chi phí lập đề cương nhiệm vụ khảo sát	9.197.000	đồng;
- Chi phí giám sát khảo sát	12.483.000	đồng.

(chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt giá các gói thầu:

- Gói thầu số 01 (Tur vấn lập nhiệm vụ khảo sát): 9.197.000 đồng.
- Gói thầu số 02 (Tur vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi): 436.976.000 đồng (giá gói thầu đã bao gồm 5% chi phí dự phòng khối lượng khảo sát phát sinh).
- Gói thầu số 03 (Giám sát khảo sát): 12.483.000 đồng.

Điều 3. UBND huyện Mường Lát tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng. Trong quá trình triển khai bước tiếp theo, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Báo cáo thẩm định số 620/SGTVT-TĐKHKT ngày 08/02/2021.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Mường Lát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

PHỤ BIỂU DỰ TOÁN
CHI PHÍ KHẢO SÁT, LẬP BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI

Công trình : Đường giao thông từ bản Cang, xã Mường Chanh đi bản Cò Cài, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, giai đoạn 1: đoạn từ tỉnh lộ 521E đi núi Pù Men, xã Mường Chanh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ
A	Chi phí khảo sát xây dựng		337.209.000
I	Chi phí trực tiếp	VL + NC + M	165.712.908
1	Chi phí vật liệu	Dự toán chi tiết	7.193.119
2	Chi phí nhân công		147.622.350
3	Chi phí máy thi công		10.897.439
II	Chi phí gián tiếp	C + LT + TT	110.461.300
1	Chi phí chung	NC x 70%	103.335.645
2	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công	T x 2,3%	3.811.397
3	Chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế	T x 2,0%	3.314.258
III	Thu nhập chịu thuế tính trước	(T + GT) x 6%	16.570.452
IV	Chi phí khác phục vụ công tác khảo sát	G _{lpa} + G _{lbc}	13.808.710
1	Chi phí lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng	(T + GT) x 2%	5.523.484
2	Lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng	(T + GT) x 3%	8.285.226
	Chi phí khảo sát trước thuế	T + GT + TL + C _{pvks}	305.553.370
V	Thuế giá trị gia tăng	G x 10%	30.655.337
	Chi phí khảo sát sau thuế	G + GTGT	337.209.000
B	Chi phí dự phòng khảo sát phát sinh	G_{xd} x 5%	16.860.000
C	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi (chi phí xây lắp tạm tính sau thuế 18,1 x 0,8 =14,48 tỷ đồng)	14,48 tỷ đồng x 0,689%	99.767.000
D	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	G_{kstt}*3%	9.197.000
E	Chi phí giám sát công tác khảo sát	G_{kstt}*4,072%	12.483.000
	Tổng cộng	A+B+C+D+E	458.656.000